

Số: 220 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 344-KH/TU ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

Thực hiện Kế hoạch số 344-KH/TU ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc (gọi tắt là Kế hoạch số 344-KH/TU); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 344-KH/TU, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức, viên chức và toàn xã hội trong việc thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

b) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 344-KH/TU; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, phân công trách nhiệm tập trung chỉ đạo thực hiện đến năm 2035.

c) Làm cơ sở để các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 344-KH/TU.

2. Yêu cầu

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 344-KH/TU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân đảm bảo thiết thực, hiệu quả nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức, trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

b) Bảo đảm nguồn lực cho công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; lồng ghép các mục tiêu chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của ngành, địa phương, coi đây là nội dung quan trọng của mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh.

c) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả, đúng tiến độ giữa các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW, Kế hoạch số 344-KH/TU và Kế hoạch này với quy mô sâu rộng, nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đa dạng về nội dung và phong phú về hình thức; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp chính quyền, của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

c) Chỉ đạo, phối hợp các cơ quan báo chí, các tổ chức chính trị - xã hội, tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đến từng gia đình, trường, lớp học, cộng đồng dân cư.

d) Tập huấn, hướng dẫn các chuyên đề, kỹ năng về phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, bóc lột trẻ em và các kỹ năng làm việc với trẻ em nhằm đảm bảo quyền trẻ em theo quy định.

đ) Phối hợp tổ chức thực hiện thiết thực, hiệu quả phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đến từng địa bàn dân cư. Biểu dương, nhân rộng các phong trào, mô hình, sáng kiến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả các chủ trương của Đảng, pháp luật, chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch của Nhà nước về trẻ em.

b) Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, đơn vị, bảo đảm trẻ em phải là trung tâm của chính sách, chiến lược phát triển.

c) Bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách đối với trẻ em, bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách nhà nước, phân bổ nguồn lực hợp lý trong thực hiện chính sách đối với trẻ em; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi, cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ y tế, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn

hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em, nhất là địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

d) **Xác định** trách nhiệm cụ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo đảm quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, người đứng đầu; cá thể hóa trách nhiệm cá nhân về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên lĩnh vực, địa bàn do mình phụ trách.

d) Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, thực hiện đầy đủ quyền và bổn phận của trẻ em đối với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương đất nước phù hợp với lứa tuổi.

3. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Rà soát, kiến nghị hoàn thiện các chính sách, đề án, chương trình, kế hoạch về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 28-CT/TW, Kế hoạch số 344-KH/TU và Kế hoạch này bao gồm các tiêu chuẩn, quy trình cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản cho trẻ em; thực hiện chuyển đổi số trong công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

b) Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch tạo sự đồng bộ, phát triển liên tục từ những năm đầu đời đến khi trưởng thành của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 05 tuổi.

c) Phát triển hệ thống phúc lợi xã hội cơ bản, cung cấp dịch vụ xã hội cho trẻ em và dịch vụ bảo vệ trẻ em liên thông, liên tục, chất lượng và hiệu quả. Xây dựng môi trường gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ. Củng cố, kiện toàn điểm cung cấp dịch vụ trẻ em, phòng, chống xâm hại, tai nạn thương tích trẻ em, đặc biệt tai nạn đuối nước, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh; các sản phẩm văn hóa, văn học - nghệ thuật, giáo dục lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em.

d) Đẩy mạnh bảo vệ trẻ em trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện; không để trẻ em làm công việc ảnh hưởng đến học tập, sức khỏe, phát triển thể chất, trí tuệ, tinh thần; phát triển hệ thống tư pháp thân thiện và bảo vệ trẻ em. Tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia vào các vấn đề có liên quan trong gia đình, nhà trường, tổ chức của trẻ em.

đ) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, các chương trình, chiến lược về dinh dưỡng, phòng ngừa giảm thiểu trẻ em lao động

trái quy định của pháp luật, chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi, phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em. Thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em. Nâng cấp, tiếp tục duy trì phần mềm dữ liệu về trẻ em của tỉnh đồng bộ với phần mềm cơ sở dữ liệu của Trung ương.

e) Đổi mới cơ chế, chính sách xã hội hóa, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia, phối hợp thực hiện tốt các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi, di cư, trẻ em vùng kinh tế xã hội khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

4. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác trẻ em theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thực hiện phân cấp, phân quyền, đổi mới phương thức phối hợp, quản lý, điều hành đối với cơ quan, đơn vị làm công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

b) Rà soát, hướng dẫn, lập danh sách cán bộ, cộng tác viên đảm bảo theo Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh về quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm thực hiện đồng bộ công tác trẻ em từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên các ấp, khu phố góp phần tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình và các hoạt động về trẻ em.

c) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em. Thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và liên ngành về các trường hợp xâm hại trẻ em; về thực hiện các dịch vụ giáo dục, chăm sóc, bảo vệ trẻ em do Nhà nước và cộng đồng cung cấp. Quản lý chặt chẽ các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo trợ, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác liên quan đến trẻ em. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ kiểm tra, thanh tra về hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em ở các cấp, nhất là ở cấp cơ sở. Chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách Nhà nước và các nguồn vận động hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu tổ chức đánh giá sơ kết vào năm 2030 và tổng kết vào

năm 2035 việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

b) Tiếp tục phối hợp liên ngành thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, các chương trình, chiến lược về dinh dưỡng, phòng ngừa giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi, phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em, hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em.

c) Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục về kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em; vận động xã hội thực hiện các mục tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

d) Phối hợp liên ngành tổ chức tập huấn, hướng dẫn các chuyên đề, kỹ năng về phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, bóc lột trẻ em và các kỹ năng làm việc với trẻ em nhằm đảm bảo quyền trẻ em theo quy định.

đ) Cung cấp các sản phẩm truyền thông về các kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em tới các hộ gia đình, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

e) Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên các khu phố, ấp; chú trọng tổ chức truyền thông tại cộng đồng, trường học về các kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

g) Tiếp tục hoạt động duy trì, cập nhật phần mềm quản lý trẻ em, kết nối liên thông với phần mềm của Trung ương; phối hợp thực hiện quy trình trợ giúp, phục hồi kịp thời cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, bị tai nạn thương tích, tạo cơ hội cho trẻ em được hòa nhập cộng đồng và bình đẳng về cơ hội phát triển.

h) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra liên ngành và chuyên đề về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em.

i) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ hằng năm trước ngày 10/12 báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh; kịp thời tham mưu, đề xuất biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em vùng sâu và vùng dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 05 tuổi.

b) Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích và bạo lực học đường; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ

em; phối hợp phát triển mô hình Hội đồng trẻ em và mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học. Triển khai hiệu quả công tác tư vấn tâm lý và chăm sóc sức khỏe tâm thần học sinh trong trường học.

c) Tiếp tục tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức lối sống, xây dựng văn hóa ứng xử trường học cho học sinh.

d) Tích hợp lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Sở Y tế

a) Chủ trì triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình về dinh dưỡng, tiêm chủng mở rộng, can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 05 tuổi; phát triển các dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

b) Thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em vùng sâu và vùng dân tộc thiểu số. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 06 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo.

c) Hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em di cư, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong bệnh viện.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các chương trình, đề án liên quan đến trẻ em do ngành quản lý. Hướng dẫn tổ chức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cơ sở, bảo đảm hoạt động biểu diễn, sáng tác nghệ thuật có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống, phù hợp với trẻ em theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý chặt chẽ các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch, địa điểm vui chơi và cơ sở hoạt động thể thao dưới nước phục vụ trẻ em, kiểm tra các tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh dịch vụ du lịch, thể thao.

c) Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, trách nhiệm nêu gương của người lớn trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng môi trường gia đình an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ. Hướng dẫn, trang bị kiến thức và kỹ năng trong gia đình về thực hiện quyền trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát

triển mô hình nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình.

5. Sở Tư pháp

a) Phối hợp các cơ quan chức năng liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em kịp thời. Phối hợp xây dựng hệ thống tư pháp thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong việc giải quyết đăng ký khai sinh cho trẻ, thực hiện hiệu quả thủ tục liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi.

6. Công an tỉnh

a) Phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em và người chưa thành niên; hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; phòng ngừa tái phạm, giáo dục, trợ giúp đối với trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật.

b) Thực hiện nghiêm công tác điều tra thân thiện đối với trẻ em và người chưa thành niên.

c) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em và người chưa thành niên.

d) Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, tạo điều kiện cho trẻ em được thực hiện các quyền của trẻ em.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Thường xuyên theo dõi thông tin trên mạng xã hội để chủ động, kịp thời nắm bắt, phát hiện, xử lý theo thẩm quyền trước những thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội liên quan đến các vấn đề trẻ em.

8. Sở Nội vụ

Phối hợp tham mưu kiện toàn Ban Điều hành Bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em, tổ chức bộ máy làm công tác trẻ em theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Đề xuất biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

9. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo quy định.

11. Ban Dân tộc tỉnh

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025”. Thực hiện lồng ghép các chương trình, mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia và vận động xã hội tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này. Phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đến từng địa bàn dân cư với mục tiêu xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em, bảo đảm trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em. Tăng cường giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em.

13. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Vận động các cấp Hội, Hội viên tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác giám sát, tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

14. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

a) Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em với vai trò là tổ chức đại diện tiếng nói của trẻ em; triển khai hiệu quả Đề án Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em giai đoạn 2023 - 2027; tổ chức các hoạt động phát huy vai trò, tiếng nói của Hội đồng trẻ em vào các vấn đề của trẻ em; tổ chức tập huấn cho nhóm trẻ em nòng cốt tham gia các mô hình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em hằng năm; tổ chức hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ tư vấn, trợ giúp trẻ em cấp tỉnh; tham mưu tổ chức hoạt động cho trẻ em tiếp xúc, đối thoại với đại biểu Hội đồng nhân dân, lãnh đạo địa phương cùng cấp.

b) Tăng cường các hoạt động tuyên truyền gắn với việc xây dựng các kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng an toàn trong thế giới công nghệ số gắn với các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em, ưu tiên các em ở địa bàn dân cư, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

15. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục, chăm sóc và bảo vệ trẻ em (đặc biệt là công tác phòng, chống xâm hại trẻ em và phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước ở trẻ em); Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 và hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh; các điển hình, tấm gương người tốt, việc tốt trong việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

16. UBND các huyện, thành phố

a) Xây dựng, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp và đạt hiệu quả; tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

b) Thường xuyên tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân nắm bắt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về trẻ em và tích cực tham gia làm tốt các hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, các chương trình, chiến lược về dinh dưỡng, phòng ngừa giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi, phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích trẻ em và các chương trình, kế hoạch khác liên quan đến trẻ em.

d) Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch tại địa phương theo quy định. Tổ chức thực hiện, nhân rộng các mô hình, giải pháp về thực hiện quyền trẻ em trong các chương trình, kế hoạch, dự án hỗ trợ; rà soát, đầu tư ngân sách địa phương để duy trì, phát triển các cơ sở có chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trên địa bàn.

đ) Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về trẻ em, Ban Điều hành Bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và điểm cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em cấp huyện, cấp xã. Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên ở cộng đồng dân cư.

e) Thường xuyên chỉ đạo rà soát, kiện toàn đội ngũ cộng tác viên làm công tác dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em theo Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh về quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh.

g) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục trẻ em.

h) Thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em. Tiếp tục thực hiện cập nhật thông tin trẻ em đã được chuẩn hóa và làm sạch vào phần mềm dữ liệu về trẻ em của tỉnh đồng bộ với phần mềm cơ sở dữ liệu của Trung ương.

i) Ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là các địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

k) Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, Chỉ thị số 28-CT/TW, Kế hoạch số 344-KH/TU và Kế hoạch này.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Định kỳ hằng năm trước ngày 25/11, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố đánh giá sơ kết vào năm 2030 và tổng kết vào năm 2035 việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 344-KH/TU ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp) xem xét, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Trẻ em;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- TT. UBMTTQ VN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Q. Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (KGVX);
- Các đơn vị tại Mục IV;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX (Tannd).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng